

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HS – ST

Ngày: 05 – 4 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Sa Pha

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Phước

Ông Hà Văn Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ánh Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2023/TLST – HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Minh C, sinh ngày 17 tháng 6 năm 1984; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Thanh Hóa; Nơi đăng ký thường trú: Số X, Quốc lộ 1, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh S và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo có vợ và 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20 tháng 9 năm 2022 cho đến nay (có mặt).

2. Thạch Thu H, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1974; Tên gọi khác: T; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi đăng ký thường trú: Số 1140, đường V, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Bông S và bà Danh Thị L; Bị cáo có vợ và 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12 tháng 01 năm 2023 cho đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Lâm Văn S, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số 1176, đường V, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng. (có đơn xin vắng mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác (Người làm chứng):*

+ Ông Phạm Xuân Th, sinh năm 1973. Địa chỉ: Số 446/69/85/8, Khu phố 5A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

+ Bà Trần Thị Thanh X, sinh năm 1957. Địa chỉ: Số 267, ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được đơn tố giác của người dân, về hành vi bơm trái phép khí gas tại quán Minh Quân, số X, Quốc Lộ 1, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng. Vào lúc 12 giờ 45 phút, ngày 04/8/2020, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu Công an tỉnh Sóc Trăng, phối hợp Công an thành phố Sóc Trăng tiến hành kiểm tra tại điểm dừng chân Minh Quân thì phát hiện Nguyễn Minh C đang thực hiện hành vi kéo ống để bơm khí gas (LPG) từ xe bồn chở khí gas của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hướng Minh mang biển kiểm soát 51C-947.32 do ông Phạm Xuân Th điều khiển, sang các chai gas loại 12kg mang thương hiệu Gia Đình Gas. Tiến hành kiểm tra tại nhà của Nguyễn Minh C, tại số X, Quốc Lộ 1, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng và kho của Thạch Thu H, không số, Quốc Lộ 1, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng và nhà Lâm Văn S, tại số 1176, đường V, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng.

Cơ quan chức năng thu giữ gồm: 221 chai gas chứa khí gas (LPG) và 27 chai không chứa khí gas (LPG) mang 21 thương hiệu gas khác nhau và 259 niêm màng co của các nhãn hiệu và 103 Tem chống hàng giả.

Trong quá trình điều tra được biết: Tại điểm dừng chân Minh Quân kinh doanh ngành nghề dịch vụ bán ăn uống giải khát, cơm phàn, nước giải khát theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 59A8013906 do Phòng Tài chính kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng cấp, đăng ký lần đầu ngày 25/06/2018 do bà Võ Thanh Tr là vợ Nguyễn Minh C đứng tên chủ hộ kinh doanh. Sau một thời gian kinh doanh, nhằm mục đích tăng lợi nhuận nên vào khoảng ngày 10/6/2020, C đã thực hiện hành vi sản xuất, buôn bán các sản phẩm gas mang nhiều nhãn hiệu khác nhau, bằng hình thức là C làm đường ống, van ra khu vực nhà vệ sinh của quán, khi có xe chở bồn chứa khí gas đến bán thì C tự gắn ống vào bồn chứa gas để sang chiết nạp trái phép khí gas vào các chai gas mà C mua của những người bán phế liệu ở nhiều nơi khác nhau, còn các niêm màng co và tem chống hàng giả là do C tự đi mua hàng trôi nổi ở Quận 5, Thành Phố Hồ Chí Minh mang về. C mua khí gas của các xe bồn được sang chiết qua nhiều chai gas với nhiều nhãn hiệu khác nhau với tổng số 291 chai gas. C bán cho Thạch Thu H 160 LPG chai, loại 12kg, bán cho ông Sang 30 LPG chai, loại 12 kg. C mua của những tài xế xe bồn với giá khoảng 90.000 đồng/chai và bán ra khoảng 170.000 đồng/chai. Khi bán gas cho H thì C cung cấp các niêm màng co, tem chống hàng giả cho H và chỉ H cách thức chụp, dán niêm màng co, tem chống hàng giả vào các chai gas để bán cho khách hàng. Như vậy, số tiền mà C bán gas cho H và S thu lợi bất chính là 15.200.000 đồng.

Còn Thạch Thu H có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 59A8009414 do Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng cấp. H đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, trong đó ngành nghề kinh doanh là bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, bán khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG chai) chai gas và hộ kinh doanh của H không đảm bảo đủ các điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng theo quy định. H nhận biết rõ việc C sang chiết nạp khí gas vào các chai gas là không có giấy phép là trái pháp luật. Do lợi nhuận nên H đã mua các chai gas có khí của C từ khi C hoạt động sang chiết gas trái phép đến khi bị bắt quả tang là 160 LPG chai gas, loại 12kg và được C hướng dẫn chụp, dán các niêm màng co và tem chống hàng giả để bán ra thị trường. H mua các chai gas có khí của C với giá dao động từ 170.000 đồng đến 200.000 đồng và bán ra thị trường dao động từ 220.000 đồng đến 250.000 đồng/chai. Trong thời gian kinh doanh, H đã bán ra thị trường khoảng hơn 60 LPG chai, còn lại 98 LPG chai gas đã bị Công an thu giữ, do đó số tiền mà H thu lợi bất chính là 3.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 155 ngày 05/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng kết luận:

- 127 (một trăm hai mươi bảy) LPG chai, loại 12kg, hiệu Gia đình Gas, trong đó 47 LPG chai đã gắn niêm màng co, với số tiền bình gas và khí gas là 585.000 đồng/bình x 127 chai = 74.295.000 đồng.

- 40 (Bốn mươi) LPG chai, loại 12kg, hiệu Total Gas, trong đó 07 LPG chai đã gắn niêm màng co, với số tiền bình gas và khí gas là 624.000 đồng/bình x 40 chai = 24.960.000 đồng.

- 10 (mười) LPG chai, loại 12kg, hiệu TTA Gas, trong đó 04 LPG chai đã gắn niêm màng co, với số tiền bình gas và khí gas là 585.000 đồng/bình x 10 chai 5.850.000 đồng.

- 05 (năm) LPG chai, loại 12kg, hiệu An Gia Gas, trong đó 01 LPG chai đã gắn niêm màng co, với số tiền bình gas và khí gas là 585.000 đồng/bình x 05 chai 2.925.000 đồng.

- 04 (bốn) LPG chai, loại 12kg, hiệu Petimex, trong đó 03 LPG chai đã gắn niêm màng co, với số tiền bình gas và khí gas là 585.000 đồng/bình x 04 chai = 2.340.000 đồng.

- 02 (hai) LPG chai, loại 12kg, hiệu Tiến Dũng Gas, trong đó 01 LPG chai đã gắn niêm màng co, với số tiền bình gas và khí gas là 585.000 đồng/bình x 02 chai = 1.170.000 đồng.

- 01 (một) LPG chai, loại 12kg, hiệu Duy Phát, đã gắn niêm màng co, với số tiền bình gas và khí gas là 616.000 đồng/bình x 01 chai = 616.000 đồng.

- 02 (hai) LPG chai, loại 12kg, hiệu Hoàng Ân Gas, trong đó 01 LPG chai đã gắn niêm màng co, với số tiền bình gas và khí gas là 574.000 đồng/bình x 02 chai 616.000 đồng.

- 08 (tám) LPG chai, loại 12kg, hiệu V-Gas, trong đó 01 LPG chai đã gắn niêm màng co, với số tiền bình gas và khí gas là 478.000 đồng/bình x 08 chai = 3.824.000 đồng.

- 11 (mười một) LPG chai, loại 12kg, hiệu PV Gas, trong đó 08 LPG chai đã gắn niêm màng co, với số tiền bình gas và khí gas là 537.000 đồng/bình x 11 chai = 5.907.000 đồng.

- 01 (một) LPG chai, loại 12kg, hiệu VT Gas, với số tiền bình gas và khí gas là 488.000 đồng/bình x 01 chai = 488.000 đồng.

- 01 (một) LPG chai, loại 12kg, hiệu Origin Gas, với số tiền bình gas và khí gas là 525.000 đồng/bình x 01 chai = 525.000 đồng.

- 02 (hai) LPG chai, loại 12kg, hiệu H-Gas, với số tiền bình gas và khí gas là 613.000 đồng/bình x 02 chai = 1.226.000 đồng.

- 02 (hai) LPG chai, loại 12kg, hiệu Siam Gas, với số tiền bình gas và khí gas là 525.000 đồng/bình x 02 chai = 1.050.000 đồng.

- 01 (một) LPG chai, loại 12kg, hiệu Picnic -Vip, với số tiền bình gas và khí gas là 480.000 đồng/bình x 01 chai = 480.000 đồng.

- 01 (một) LPG chai, loại 12kg, hiệu HD Gas, với số tiền bình gas và khí gas là 480.000 đồng/bình x 01 chai = 480.000 đồng.

- 01 (một) LPG chai, loại 12kg, hiệu Petrolimex, với số tiền bình gas và khí gas là 638.000 đồng/bình x 01 chai = 638.000 đồng.

- 01 (một) LPG chai, loại 12kg, hiệu Pacific Gas, với số tiền bình gas và khí gas là 480.000 đồng/bình x 01 chai = 480.000 đồng.

- 01 (một) LPG chai, loại 12kg, hiệu Onic, với số tiền bình gas và khí gas là 480.000 đồng/bình x 01 chai = 480.000 đồng.

* Tổng cộng: 128.882.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 154 ngày 19/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, UBND Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng kết luận: Khí gas hiệu PV Gas được chứa trong 01 chai (bình), loại 12kg với số tiền là 395.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 326 ngày 04/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận:

- 146 (một trăm bốn mươi sáu) màng co mang nhãn hiệu “Gia đình Gas Anpha Petrol”, được đánh số 1 đến 146 mẫu cần giám định (Ký hiệu A1) so với các màng co mang nhãn hiệu “Gia đình Gas Anpha Petrol” của Công ty TNHH MTV Khí Đốt Gia Đình mẫu so sánh (Ký hiệu M1) là không phải được in ra từ cùng một bản in; Giả.

- 109 (một trăm lẻ chín) màng co mang nhãn hiệu “V-Gas”, được đánh số 1 đến 109 mẫu cần giám định (Ký hiệu A2) so với màng co mang nhãn hiệu “V-Gas” của Công ty cổ phần Dầu Khí V-Gas mẫu so sánh (Ký hiệu M2) là không phải được in ra từ cùng một bản in; Giả.

- 03 (ba) màng co mang nhãn hiệu “Total”, được đánh số 1 đến 3 mẫu cần giám định (Ký hiệu A3) so với các màng co mang nhãn hiệu “Total” của Công ty TNHH TotalGaz Việt Nam mẫu so sánh (Ký hiệu M3) là không phải được in ra từ cùng một bản in; Giả.

- 103 (một trăm lẻ ba) Tem chống hàng giả (90 cái mang nhãn hiệu “Gia đình Gas”; 03 cái mang nhãn hiệu “V-Gas” hình chữ nhật và 10 “Tem chống hàng giả” hình vuông), được đánh số 1 đến 103 mẫu cần giám định (Ký hiệu

A4) so với các mẫu “Tem chống hàng giả” tương ứng của “Công ty TNHH MTV Khí Đốt Gia Đình; Công ty CP Dầu Khí V-Gas và Công ty TNHH TotalGaz Việt Nam” mẫu so sánh (Ký hiệu M4, M5) là không phải được in ra từ cùng một bản in; Giả.

- 01 (một) màng co mang nhãn hiệu “elf gaz mẫu cần giám định (Ký hiệu A5) so với các màng co mang nhãn hiệu “elf gaz của Công ty TNHH TotalGaz Việt Nam mẫu so sánh (Ký hiệu M5) là không phải được in ra từ cùng một bản in; Giả.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Sóc Trăng có thu giữ gồm: 27 (hai mươi bảy) chai LPG (trong đó: 13 chai Gia đình Gas, 01 chai Totalgaz, 01 chai TTagas, 04 chai Angia Gas, 01 chai Saigon Petro, 03 chai Siamgas, 02 chai elf gaz, 01 chai Pacific Petro); 74 (bảy mươi bốn) LPG chai có niêm màng co (trong đó: 47 chai Gia đình Gas có niêm Gia Đình Gas, 07 chai Totalgaz gồm có 03 niêm Totalgaz và 04 niêm V-Gas, 04 chai TTagas gồm có 02 niêm V-Gas và 02 niêm TTagas, 01 chai Angia Gas có niêm V-Gas, 03 chai Petimex có niêm V-Gas, 01 chai Duy Phát có niêm V-Gas, 01 chai Tiến Dũng có niêm V-Gas, 01 chai Hoàng Ân có niêm V-Gas, 01 chai V-Gas có niêm V-Gas, 08 chai PV Gas có niêm V-Gas); 127 (một trăm hai mươi bảy) LPG chai không có niêm màng co (trong đó: 65 chai Gia Đình Gas, 32 chai Totalgaz, 04 chai Ttagas, 04 chai Angia gas, 01 chai Petimex, 01 chai VT-Gas, 01 chai Origin, 02 chai H-Gas, 02 chai Siamgas, 01 chai Picnic – vip, 01 chai HD-Gas, 01 chai Tiến Dũng, 01 chai Hoàng Ân, 05 chai V-Gas, 01 chai Petrolimex, 03 chai PV-Gas, 01 chai Pacific Petro, 01 chai Onic).

+ 04 (bốn) chai LPG (trong đó: 01 chai hiệu Gia đình Gas, 01 chai hiệu Totalgaz, 02 chai hiệu TTA Gas); 20 (hai mươi) LPG chai không có niêm màng co (trong đó: 15 chai Gia Đình Gas, 01 chai Totalgaz, 02 chai TTagas, 02 chai V- Gas). Những đồ vật, tài liệu nêu trên thu tại đại lý bia nước đá Sang, hiện do ông Lâm Văn Sang quản lý tại đại lý nước đá Sang, số 1176, đường Quốc lộ 1 (nay là đường Võ Văn Kiệt), khóm 2, phường 10, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

+ 109 (một trăm lẻ chín) niêm màng co, hiệu V-Gas, chưa qua sử dụng; 146 (một trăm bốn mươi sáu) niêm màng co, hiệu Gia Đình Gas, chưa qua sử dụng; 03 (ba) niêm màng co, hiệu Totalgaz, chưa qua sử dụng; 01 (một) niêm màng co, hiệu Elf gaz, chưa qua sử dụng; 103 (một trăm lẻ ba) tem chống hàng giả; 02 (hai) cân đồng hồ, nhãn hiệu Nhon Hòa, loại 30 kg, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ thiết bị tự chế 5 vòi dùng để sang chiết gas, dùng để đấu nối vào hệ

thống dẫn từ xe bồn đến thiết bị tự chế 5 vôi đã qua sử dụng; 01 (một) bộ thiết bị tự chế sử dụng; 01 (một) cái điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, đã qua sử dụng; 01 (một) cái điện thoại nhãn hiệu Nokia 106 màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cái bếp gas, loại bếp đôi mặt kính, đã qua sử dụng; 01 (một) cái ấm bằng Inox dùng để đun nước, đã qua sử dụng.

+ Số tiền Việt Nam 15.200.000 đồng do Nguyễn Minh C tự nguyện giao nộp dùng để khắc phục hậu quả; Số tiền Việt Nam 5.000.000 đồng do Thạch Thu H tự nguyện giao nộp dùng để khắc phục hậu quả.

Tại bản cáo trạng số **36/CT-VKS.TPST** ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về “Tội sản xuất, buôn bán hàng giả” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Thạch Thu H về “Tội buôn bán hàng giả” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh C, Thạch Thu H đã khai nhận hành vi phạm tội sản xuất, buôn bán hàng giả của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và không có ý kiến gì đối với luận tội của viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho các bị cáo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số **36/CT-VKS.TPST** ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội sản xuất, buôn bán hàng giả và bị cáo Thạch Thu H phạm tội buôn bán hàng giả và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 192; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo C từ 130.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng và xử phạt bị cáo H từ 100.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ của bị cáo nêu trên. Riêng với số tiền của các bị cáo tự nguyện giao nộp tịch thu sung quỹ Nhà nước, vì đây là khoản tiền các bị cáo thu lợi bất chính có được. Còn các điện thoại, vật dụng gia đình thu giữ của các bị cáo không có liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần giao trả lại cho các bị cáo theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thành phố Sóc Trăng trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lâm Văn S có đơn xin vắng mặt, người làm chứng ông Phạm Xuân Th, bà Trần Thị Thanh X vắng mặt. Xét thấy, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lâm Văn S và những người làm chứng ông Th, bà X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra vụ án họ đã có lời khai cụ thể, đầy đủ và rõ ràng. Nên Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292, 293 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nêu trên theo quy định.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo C thừa nhận toàn bộ hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là khí đốt gas được nạp vào các loại bình (chai) gas hiệu Gia đình Gas, TTA Gas, An gia Gas, Petimex Gas, Tiến Dũng Gas, Hoàng Ân Gas, V-Gas, PV Gas, VT Gas, Origin Gas.....được bị cáo C mua khí gas giá rẻ của các tài xế chở xe bồn khí gas giao cho các Công ty mua bán khí gas, xăng dầu ghé địa điểm trạm dừng chân ăn uống của bị cáo, nên bị cáo đã xây dựng hệ thống bồn chứa khí gas để lưu trữ và mua các vỏ bình gas phế liệu có các nhãn hiệu nêu trên và sau đó bị cáo tiến hành sang chiết nạp khí gas vào các vỏ bình này xong, bị cáo dùng tem chống hàng giả, niêm màng co giả mà bị cáo mua trôi nổi trên thị trường để chụp, dán vào các bình gas đã được nạp đầy khí gas để bán ra thị trường nhằm thu lợi bất chính với tổng giá trị hàng giả của bị cáo sản xuất để bán ra thị trường bị Cơ quan Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Sóc Trăng bắt, thu giữ được định giá có giá trị là 128.882.000 đồng. Đối với bị cáo Thạch Thu H cũng thừa nhận hành vi buôn bán hàng giả của mình, bị cáo H biết rõ việc bị cáo

C sang chiết nạp khí gas nêu trên không có giấy phép, trái quy định pháp luật nhưng bị cáo vẫn đồng ý mua lại của bị cáo C 98 bình (chai) gas, loại 12 kg các nhãn hiệu nêu trên và được bị cáo C hướng dẫn chụp, dán các niêm màng co, tem chống hàng giả để bán ra thị trường, nhằm thu lợi bất chính với tổng giá trị hàng giả của bị cáo H lưu trữ để bán ra thị trường bị bắt, thu giữ được định giá có giá trị là 57.518.000 đồng.

Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung biên bản kiểm tra hành chính ngày 04/8/2020 của Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh Sóc Trăng, các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để xác định: Từ tháng 06/2020 đến ngày 04/8/2020, bị cáo Nguyễn Minh C thực hiện hành vi chiết nạp trái phép khí gas mang nhiều nhãn hiệu vào các bình gas và sử dụng tem chống hàng giả, niêm màng co giả mua trôi nổi trên thị trường để chụp, dán vào bình gas đã được nạp đầy khí gas bán ra thị trường với tổng số lượng hàng giả là 221 bình (chai) gas, loại 12kg với nhiều nhãn hiệu khác nhau, được định giá có giá trị tương đương hàng thật là 128.882.000 đồng và bị cáo Thạch Thu H biết rõ bị cáo Nguyễn Minh C sang chiết nạp khí gas không có giấy phép, trái quy định của pháp luật nhưng đồng ý mua 98 bình gas, loại 12 kg với nhiều nhãn hiệu khác nhau nêu trên, được C hướng dẫn cách chụp, dán các niêm màng co, tem chống hàng giả để bán ra thị trường, nhằm thu lợi bất chính với tổng giá trị hàng giả được định giá có trị tương đương hàng thật là 57.518.000 đồng. Do đó, các hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Minh C đã đủ định lượng và yếu tố cấu thành tội phạm về Tội sản xuất, buôn bán hàng giả theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật hình sự và hành vi của bị cáo Thạch Thu H đã đủ định lượng và yếu tố cấu thành tội phạm về Tội buôn bán hàng giả theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo Nguyễn Minh C, Thạch Thu H về tội danh, điều, khoản áp dụng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không làm oan, sai cho các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là những người có đầy đủ nhận thức và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo phải biết rằng hành vi sản xuất, buôn bán hàng

giả là vi phạm pháp luật, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về sản xuất kinh doanh các loại hàng hóa, làm mất sự ổn định của thị trường và xâm hại đến lợi ích chính đáng của các doanh nghiệp kinh doanh chân chính, cũng như người tiêu dùng, nhưng chỉ vì khoản lợi nhuận bất chính các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến các khách thể nêu trên mà còn gây bức xúc cho các doanh nghiệp kinh doanh chân chính, hợp pháp và người tiêu dùng. Tuy số lượng hàng giả của các bị cáo sản xuất, buôn bán ra thị trường không lớn, được các cơ quan quản lý Nhà nước nhanh chóng kiểm tra phát hiện và xử lý kịp thời nhưng cũng cần áp dụng hình phạt tương xứng với từng hành vi phạm tội của các bị cáo để phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo thực hiện và phòng ngừa tội phạm C, đảm bảo sự ổn định của nền kinh tế thị trường.

Tuy nhiên, trước khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, để phân hóa tội phạm và quyết định hình phạt tương xứng, như: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận, các bị cáo có thành tích xuất sắc trong công tác, sản xuất được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng tặng Bằng khen, đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Minh C có cha mẹ ruột là người có công với Cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước và bị cáo H là người dân tộc khmer, nhận thức pháp luật có phần nào hạn chế thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà đáng lẽ ra các bị cáo phải chịu. Do bị cáo Nguyễn Minh C thực hiện hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả với số lượng nhiều hơn, cũng như thu lợi bất chính số tiền nhiều hơn so với bị cáo Thạch Thu H, nên bị cáo C phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo H.

Đối với các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội sản xuất, buôn bán hàng giả với số lượng hàng hóa giả không lớn, chủ yếu là giả về nhãn hiệu vỏ bình gas, niêm màn co bình gas, tem chống hàng giả dán vào bình gas nhưng đã bị cơ quan quản lý nhà nước nhanh chóng phát hiện, xử lý kịp thời nên các bị cáo chưa bán ra được thị trường nhiều và thu lợi bất chính với số tiền không lớn, bị

cáo C thu lợi bất chính với số tiền 15.200.000 đồng, còn bị cáo H thu lợi bất chính với số tiền 3.000.000 đồng nhưng các bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền này để khắc phục hậu quả. Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và cũng tương xứng với hành vi, hậu quả của tội phạm các bị cáo thực hiện, đúng với chính sách pháp luật hình sự áp dụng đối với người phạm tội lần đầu, chưa gây nguy hiểm gì lớn cho xã hội, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét về nhân thân, điều kiện kinh tế của từng bị cáo và cũng như hậu quả của hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện thì thấy, các bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính để khắc phục hậu quả, được xem xét xử lý trong phần xử lý vật chứng của vụ án, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy các vật chứng tạm giữ của các bị cáo là hàng hóa giả được các bị cáo sản xuất, buôn bán nêu trên. Riêng đối với 01 (một) cái điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart; 01 (một) cái điện thoại nhãn hiệu Nokia 106 màu đen; 01 (một) cái bếp gas, loại bếp đôi mặt kính; 01 (một) cái ấm bằng Inox dùng để đun nước (đều đã qua sử dụng) đã thu giữ của các bị cáo, do không có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần giao trả lại cho các bị cáo.

Đối với số tiền 15.200.000 đồng của bị cáo Nguyễn Minh C và số tiền 5.000.000 đồng của bị cáo Thạch Thu H tự nguyện nộp để khắc phục thiệt hại là số tiền các bị cáo khai nhận đã thu lợi bất chính, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Lâm Văn S có hành vi mua gas của Nguyễn Minh C để bán lại kiếm lời nhưng chưa đủ định lượng để xử lý trách nhiệm hình sự do từ trước đến nay ông Sang chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, xử lý trong vụ án này.

Đối với ông Phạm Xuân Th là tài xế chở khí gas cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hướng Minh, có hành vi bán 12 kg khí gas hiệu PV Gas cho bị cáo Nguyễn Minh C, bị Công an phát hiện bắt quả tang nhưng chưa đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, xử lý trong vụ án này.

Đối với bà Võ Thanh Tr là vợ của bị cáo Nguyễn Minh C, bà Tr đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh điểm dừng chân Minh Quân. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra xác định bà Tr không tham gia vào việc sản xuất, buôn bán hàng giả (gas) với C, nên không có căn cứ xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Trang.

Đối với bà Trần Ngọc Ph là vợ của bị cáo Thạch Thu H: Việc H mua bán hàng giả (gas) thì bà Ph không biết và không có tham gia, nên không có căn cứ xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Ph.

- Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 192; điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 35 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333; Điều 338 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh C phạm “Tội sản xuất, buôn bán hàng giả”.

Bị cáo Thạch Thu H phạm “Tội buôn bán hàng giả”.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

2. Xử phạt bị cáo Thạch Thu H số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 27 (hai mươi bảy) chai LPG (trong đó: 13 chai Gia đình Gas, 01 chai Totalgaz, 01 chai TTagas, 04 chai Angia Gas, 01 chai Saigon Petro, 03 chai Siamgas, 02 chai elf gaz, 01 chai Pacific Petro); 74 (bảy mươi bốn) LPG chai có niêm màng co (trong đó: 47 chai Gia đình Gas có niêm Gia Đình Gas, 07 chai Totalgaz gồm có 03 niêm Totalgaz

và 04 niêm V-Gas, 04 chai TTagas gồm có 02 niêm V-Gas và 02 niêm TTagas, 01 chai Angia Gas có niêm V-Gas, 03 chai Petimex có niêm V-Gas, 01 chai Duy Phát có niêm V-Gas, 01 chai Tiến Dũng có niêm V-Gas, 01 chai Hoàng Ân có niêm V-Gas, 01 chai V-Gas có niêm V-Gas, 08 chai PV Gas có niêm V-Gas); 127 (một trăm hai mươi bảy) LPG chai không có niêm màng co (trong đó: 65 chai Gia Đình Gas, 32 chai Totalgaz, 04 chai Ttagas, 04 chai Angia gas, 01 chai Petimex, 01 chai VT-Gas, 01 chai Origin, 02 chai H-Gas, 02 chai Siamgas, 01 chai Picnic – vip, 01 chai HD-Gas, 01 chai Tiến Dũng, 01 chai Hoàng Ân, 05 chai V-Gas, 01 chai Petrolimex, 03 chai PV-Gas, 01 chai Pacific Petro, 01 chai Onic); 04 (bốn) chai LPG (trong đó: 01 chai hiệu Gia đình Gas, 01 chai hiệu Totalgaz, 02 chai hiệu TTA Gas); 20 (hai mươi) LPG chai không có niêm màng co (trong đó: 15 chai Gia Đình Gas, 01 chai Totalgaz, 02 chai TTagas, 02 chai V- Gas); 109 (một trăm lẻ chín) niêm màng co, hiệu V-Gas, chưa qua sử dụng; 146 (một trăm bốn mươi sáu) niêm màng co, hiệu Gia Đình Gas, chưa qua sử dụng; 03 (ba) niêm màng co, hiệu Totalgaz, chưa qua sử dụng; 01 (một) niêm màng co, hiệu Elf gaz, chưa qua sử dụng; 103 (một trăm lẻ ba) tem chống hàng giả; 02 (hai) cân đồng hồ, nhãn hiệu Nhon Hòa, loại 30 kg, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ thiết bị tự chế 5 vòi dùng để sang chiết gas, dùng để đấu nối vào hệ thống dẫn từ xe bồn đến thiết bị tự chế 5 vòi đã qua sử dụng; 01 (một) bộ thiết bị tự chế sử dụng;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh C 01 (một) cái điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, đã qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo Thạch Thu H 01 (một) cái điện thoại nhãn hiệu Nokia 106 màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cái bếp gas, loại bếp đôi mặt kính, đã qua sử dụng; 01 (một) cái ấm bằng Inox dùng để đun nước, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền Việt Nam 15.200.000 đồng thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Minh C.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền Việt Nam 5.000.000 đồng thu lợi bất chính của bị cáo Thạch Thu H.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng và Phiếu nhập kho cùng ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh C và Thạch Thu H là người bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nêu trên được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15

ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm. Đối với ông Lâm Văn Sang vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết công khai, hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND Tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THA DS TP Sóc Trăng;
- CQ.THA HS Công an TP Sóc Trăng;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi & NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Kim Sa Pha